TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2025/QĐ-TA	*Gia Lâm, ngày 25 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*: Ông Vũ Quang Dũng.

2. *Thư ký phiên họp*: Ông Nguyễn Văn Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 31/2025/QĐ-TA ngày 17 tháng 4 năm 2025, đối với người bị đề nghị:

Lê Hoàng N, sinh ngày 08 tháng 11 năm 1996; Giới tính: Nam; Căn cước công dân: 001096028391; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện G, thành phố Hà Nội; Con bà Lê Thị L. Về nhân thân: 02 tiền án và có 01 tiền sự.

- Tiền án: Năm 2014, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản (Bản án số 53/2014/HSPT ngày 18/02/2014), đã được xóa; Năm 2023, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 103/2023/HSST ngày 18/05/2023), chưa được xóa.

- Tiền sự: Năm 2018, Công an huyện G, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi hủy hoại tài sản.

Lê Hoàng N hiện đang bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện số 02 Hà Nội địa chỉ tại xã T, huyện S, thành phố Hà Nội từ ngày 04/4/2025.

Người bị đề nghị Lê Hoàng N vắng mặt tại phiên họp (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Có sự tham gia của:

1. Cơ quan đề nghị: Công an xã T, huyện G, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thế Q, chức vụ: Phó Trưởng công an xã (theo Giấy ủy quyền số 03/CAXTĐ ngày 16/04/2025 của Trưởng công an xã T).

2. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G: Bà Trần Thanh Hiếu - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên họp, nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Tại bản tường trình ngày 04/4/2025, anh Lê Hoàng N thừa nhận nghiện ma túy từ năm 2021 đến nay, loại ma túy sử dụng là ma túy đá (MET) và thuốc lắc (MDMA), lần sử dụng chất ma túy gần nhất là ngày 02/4/2025. Theo kết quả xét nghiệm ma túy ngày 04/4/2025 của Trạm y tế xã Y, huyện G thì anh Lê Hoàng N dương tính với chất ma túy MET (Methamphetamine) và MDMA (thuốc lắc) nên Công an xã T đã đề nghị Trạm y tế xã Y xác định tình trạng nghiện ma túy của anh Lê Hoàng N. Theo phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 04/4/2025 của Trạm y tế xã Y kết luận anh Lê Hoàng N có nghiện ma túy là MET và MDMA. Ngày 04/4/2025, Công an xã T đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Lê Hoàng N về hành vi là người nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy. Anh Lê Hoàng N không đồng ý đăng ký đi cai nghiện tự nguyện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Đồng thời, chị Nguyễn Thị Thu T là vợ của anh Lê Hoàng N có văn bản không đồng ý quản lý anh Lê Hoàng N trong thời gian làm thủ tục, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên Công an xã T quyết định đưa anh Lê Hoàng N vào cơ sở cai nghiện số 02 Hà Nội để quản lý có thời hạn trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 04/4/2025, Công an xã T ban hành Thông báo số 03/TB-ĐG về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Lê Hoàng N.

Ngày 15/4/2025, Công an xã T ban hành Văn bản số 03/ĐN- CNBB đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Lê Hoàng N.

Tại phiên họp hôm nay:

Công an xã T có ý kiến: Đề nghị Toà án xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Lê Hoàng N, thời hạn từ 12 tháng đến 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện số 02 Hà Nội.

Người bị đề nghị là anh Lê Hoàng N có đơn xin vắng mặt tại phiên họp thể hiện quan điểm giữ nguyên lời trình bày đã có trong hồ sơ và đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G phát biểu ý kiến: Thành phần hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Lê Hoàng N là đúng quy định tại Điều 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021, thời hạn lập hồ sơ đúng quy định tại Điều 42 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021, Điều 7 và Điều 8 Thông tư liên tịch 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. Tòa án nhân dân huyện G thụ lý và giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền. Tại phiên họp, Thẩm phán và Thư ký tòa án đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Lê Hoàng N, với thời hạn từ 16 tháng đến 20 tháng kể từ ngày anh Lê Hoàng N bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 04/4/2025.

XÉT THẤY:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Công an xã T, huyện G, thành phố Hà Nội là cơ quan đề nghị xem xét đưa anh Lê Hoàng N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên Tòa án nhân dân huyện G có thẩm quyền xem xét theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ:

Thành phần hồ sơ, thời hạn lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Lê Hoàng N tuân thủ đúng quy định tại các điều 40, 41, 42 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021; Điều 7 và Điều 8 Thông tư liên tịch 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Ngày 02/4/2025, anh Lê Hoàng N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tính đến thời điểm Tòa án mở phiên họp là trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm:

Anh Lê Hoàng N đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính là người nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. Do đó, anh Lê Hoàng N thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc theo khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng:

- Tình tiết tăng nặng: Anh Lê Hoàng N không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Tình tiết giảm nhẹ: Anh Lê Hoàng N tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) nên cần xem xét giảm nhẹ một phần thời gian áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N là có căn cứ.

- Về nhân thân: Anh Lê Hoàng N thừa nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2021, đã từng có 02 tiền án, trong đó có 01 tiền án chưa được xóa án tích và 01 tiền sự. Do đó, nhân thân của anh N như vậy là xấu.

- Về mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng: Anh Lê Hoàng N biết hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật.

[5]. Từ những nhận định trên, Tòa án xét thấy đề nghị của Công an xã T và ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G tại phiên họp phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các Điều 3, 6, 9, 95, 96, 105, 107 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ các Điều 3, 20, 21, 23, 24, 30, 31 và Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ các Điều 40, 41, 42 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ các Điều 7, 8, 11 của Thông tư liên tịch 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở

giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Lê Hoàng N.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu: Cơ sở cai nghiện số 02 Hà Nội; địa chỉ: Xã T, huyện S, thành phố Hà Nội.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **20 (Hai mươi) tháng** kể từ ngày anh Lê Hoàng N bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 04/4/2025.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này, anh Lê Hoàng N được quyền khiếu nại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân huyện G. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày quyết định này được công bố, Công an xã T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện G có quyền kháng nghị Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân huyện G.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã T, Cơ sở cai nghiện số 02 Hà Nội, các cơ quan liên quan và anh Lê Hoàng N thi hành quyết định này./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- Công an xã T (để thực hiện);
- VKSND huyện G;
- Cơ sở cai nghiện số 02 Hà Nội;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Quang Dũng